TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:78/2022/HS-ST
Ngày: 22-07-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiều.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Hoàn

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/7/2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 02/6/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 14/6/2022 đối với bị cáo:

Ngọc Văn T (tên gọi khác: không), sinh năm 1998; tại Thái Nguyên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Tân Q, xã Phú T , huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn T và bà Hoàng Thị S; có vợ Bùi Thùy T, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 Tiền án. Ngày 12/02/2021 có hành vi *"Đánh bạc"* bị Tòa án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tại Bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đặng Ngọc P; sinh năm 1971 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật người bị hại:

1.Bà Vũ Thị L ; sinh năm 1978 (vợ người bị hại);

2. anh Đặng Ngọc N, sinh năm 1998 (con người bị hại)

3. anh Đặng Văn T, sinh năm 2001(con người bị hại)

Đều ở cùng địa chỉ: Tổ dân phố B X, phường Đ S, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Có mặt người đại diện hợp pháp bà Vũ Thị L .

Người đại diện theo ủy quyền của Bà Loan, anh Trường, anh Nam: Ông Đặng Văn T ; sinh năm 1969; Địa chỉ: TDP B X, phường Đ S, thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Phú T P.

Địa chỉ: Số 8, đường M C, phường Phan Đ P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện hợp pháp: Anh Đồng Văn T; sinh năm 1987; địa chỉ: Tiểu khu T L, thị trấn Đ, huyện P L, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Ngọc T , sinh năm 2000

Nơi cư trú: Xóm Đ Đ, xã TC, thành phố Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 15/10/2021, Ngọc Văn T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-069.4x đi trên đường Tôn Đ T, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) hướng Khu công nghiệp Yên Bình đi Quốc lộ 3 (cũ). Khi T điều khiển xe ô tô đi đến đoạn ngã tư đèn xanh đèn đỏ giao nhau giữa đường Tôn Đ T và đường Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận Tổ dân phố 2, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên thì T bật xi nhan phải và điều khiển xe chuyển hướng sang bên phải rẽ sang đường Quốc lộ 3 (cũ), hướng đi thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Do không chú ý quan sát nên xe của T đã đâm va với xe mô tô BKS: 20M4-063x do anh Đặng Ngọc P, sinh năm 1971, trú tại xóm B X, xã Đ S, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả: anh Đặng Ngọc P bị thương tích nặng, được T và quần chúng

nhân dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 91, đến ngày 16/10/2021 thì tử vong, chiếc xe mô tô BKS: 20M4-006.35 bị hư hỏng một phần.

Tại Bản kết luận định giá số 11/KLGĐ ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20M4-063x là 1.980.000 đồng.

Sau khi tiếp nhận vụ việc từ quần chúng nhân dân, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành khám nghiệm, chụp ảnh hiện trường; chụp ảnh dấu vết và tạm giữ phương tiện liên quan. Tiến hành test nhanh nồng độ cồn trong người của Ngọc Văn T, kết quả cho thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn T không có chất kích thích trong người. Sau đó, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên đã bàn giao hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên để giải quyết theo thẩm.

Ngày 16/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đã tiến hành khám nghiệm tử thi anh Đặng Ngọc P, ngày 29/10/2021 tiến hành khám nghiệm 02 phương tiện liên quan.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 3 (cũ) và đường tỉnh lộ 261 có cụm đèn tín hiệu giao thông, mặt đường Quốc lộ 3 (cũ) được trải nhựa phẳng, rộng 13,5 mét, hai bên là hệ thống thoát nước có nắp đậy cố định. Tại ngã tư giao nhau, bên phải đường Quốc lộ 3 (cũ) theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên là đường Tôn Đ T, bên trái đường Quốc lộ 3 (cũ) là đường Đỗ Cận. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn; Chọn cột Km H5/43 Quốc lộ 3 làm mốc cố định; Chọn mép đường nhựa bên phải đường Quốc lộ 3 (cũ) theo chiều Hà Nội - Thái Nguyên làm chuẩn; Sử dụng phương pháp đo hình chiếu vuông góc. Thực hiện việc đánh số thứ tự như sau: Ký hiệu (1) là vết cày trượt mặt đường kích thước (3,9x0,01) mét; Ký hiệu (2) là xe ô tô tải BKS: 20C-069.48; Ký hiệu (3) là xe mô tô BKS: 20M4-0635; Ký hiệu (4) là vết trượt mặt đường kích thước (4,3x0,3) mét.

Mô tả theo số thứ tự ví trị nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Ký hiệu (1) là vết cày trượt đứt đoạn có chiều hướng Hà Nội - Thái nguyên, đo từ điểm đầu vết (1) vào mép chuẩn được 2,2 mét, điểm cuối vết (1) trùng với để chân trước bên phải xe mô tô (3). Xe ô tô (2) đỗ trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội. Đo từ tâm trục bánh 01 và tâm trục bánh 04 bên phải xe (2) đến mép chuẩn được lần lượt là 5,2 mét và 3,0 mét. Xe mô tô (3) đổ nghiêng phải trên đường Quốc lộ 3 (cũ), đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội, đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe (3) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 3,3 mét và 2,6 mét. Vết (4) có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, đo từ điểm đầu (4) đến mép chuẩn được 4,3 mét, điểm cuối (4) nằm dưới mép lốp trục bánh 01 bên phải xe ô tô (2). Đo vuông góc từ tâm trục bánh 04 bên phải của xe ô tô (2) đến tim đường

Tôn Đ T là 11 mét. Đo vuông góc từ tâm trục bánh 04 bên phải của xe ô tô (2) đến tâm trục bánh sau của xe mô tô (3) được 1,3 mét. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau của xe mô tô (3) đến chân cột đèn tín hiệu giao thông được 10,1 mét. Đo vuông góc từ tâm chân cột đèn tín hiệu giao thông đến cột KM H5/43 được 16,1 mét.

** Kết quả khám nghiệm các phương tiện có liên quan*:

- Xe mô tô BKS: 20M4-063x: Cánh yếm trái nứt vỡ mặt ngoài phía trước trong vùng kích thước (24x14) cm, mặt trong cánh yếm này có vùng mài trượt bám dính vật chất màu đen kích thước (50x20) cm, điểm cao nhất cách mặt đất 70cm; Cần số trước bị cong gập từ ngoài vào trong tì vào lốc máy, điểm cong gập cách mặt đất 26 cm; Để chân người lái bên trái bị đẩy lùi từ trước về sau 3cm; Yên xe có vết mài trượt in hằn kích thước (30x3) cm, điểm gần nhất cách điểm cuối yên xe 30 cm; Đèn pha bị vỡ rời; Ốp nhựa đầu xe (mặt nạ) bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu hở phần hệ thống điện, cổ phốt phía trong; Đầu xe lệch từ phải sang trái 05 cm; Vỏ nhựa hai bên giảm sóc trước bị vỡ, hở kim loại; Chắn bùn bánh trước gãy vỡ mất; Đầu tay nắm phải bị mài trượt cao su kích thước (03x02) cm; Tay phanh trước bị gãy phần kim loại tiếp xúc bắt ốc, đầu tay phanh có vết mài trượt kim loại còn mới; Để chân người lái bên phải bị cong vênh từ trước về sau, từ dưới lên trên; Phần đuôi ống xả bị đứt gãy tại vị trí cách điểm cuối cùng 15 cm; Đầu chắn bùn sau bị đứt vỡ 01 mảnh kích thước (12x14) cm, điểm cao nhất cách mặt đất 60 cm; Biển số bị cong từ sau về trước, điểm cong gập cách cạnh ngoài cùng bên phải 05 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 36 cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không kiểm tra được do xe đã bị hư hỏng.

- Xe ô tô BKS: 20C-069.4x: Mặt ngoài bánh lốp dẫn hướng bên phải có 02 vết mài trượt cao su, vết thứ nhất có kích thước (30x14) cm, điểm gần nhất cách chân van 54 cm theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, vết thứ hai có kích thước (57x18) cm, điểm gần nhất cách chân van 36 cm theo hướng ngược chiều kim đồng hồ; Mặt ngoài lốp hàng bánh thứ hai bên phải có vết mài trượt cao su kích thước (40x20) cm, điểm gần nhất cách chân van 20 cm theo hướng cùng chiều kim đồng hồ. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống gạt mưa, phanh, đèn, còi, xi nhan hoạt động bình thường.

** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Đặng Ngọc P xác định* :

- Khám bên ngoài: Má phải sưng nề; Tràn khí dưới da toàn bộ vùng ngực; Vùng ngực bên ngoài có vết đặt dẫn lưu khoang màng phổi; Vùng ngực phải cách dưới hõm nách 8 cm có vết bầm tím kích thước (10x08) cm; Mặt sau cánh tay phải xây xát mài trượt da kích thước (8,5x07) cm; Mặt ngoài cẳng tay phải xây xát da trong diện (09x05) cm; Khuỷu tay phải có vết phồng rộp da; Bả vai phải xây xát da bầm tím trong diện (14x14) cm; Mặt sau đùi phải xây xát da kích thước (11x3,5) cm; Mặt ngoài đầu gối phải xây xát da kích thước (03x2,5) cm; kheo chân trái xây xát mài trượt da kích thước (13,5x02) cm.

- Mổ tử thi: Gãy xương sườn từ số 02 đến số 11 bên trái; Gãy cung trước xương sườn 3, 4, 6, 7, 8 bên trái; Hai phổi dập rách rải rác; Khoang ngực có nhiều máu không đông.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1514/KL-KTHS ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Đặng Ngọc P bị tổn thương chấn thương ngực kín: Gãy nhiều xương sườn, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực gây suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục dẫn đến chết."

Quá trình điều tra, Ngọc Văn T khai nhận: T là lái xe thuê cho Công ty TNHH vận tải Phú T Phát có địa chỉ tại số 8, đường M C, phường Phan Đ P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Buổi sáng ngày 15/10/2021, T nhận điện thoại của anh Đồng Văn T (sinh năm 1987, trú tại tiểu khu T L, thị trấn Đu, huyện P L, tỉnh Thái Nguyên) là quản lý công ty chỉ đạo T xuống thị xã Phổ Yên lái chiếc xe ô tô tải BKS: 20C-069.4x của công ty chở dầu lên công trường của công ty tại Khu công nghiệp Sông Công II. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-069.4x đi từ khu vực công trường của công ty gần cầu Rẽo, thị xã Phổ Yên đi trên đường tỉnh lộ 261 (đường Tôn Đ T, thị xã Phổ Yên) hướng ra đường quốc lộ 3 (cũ) để đi đến Khu công nghiệp Sông Công II. Khi T điều khiển xe đi đến đoạn ngã tư đèn xanh đèn đỏ giao nhau giữa đường Tôn Đ T và đường Quốc lộ 3 (cũ) với tốc độ khoảng 40km/h thì T bật xi nhan phải, không giảm tốc độ và điều khiển xe chuyển hướng sang bên phải rẽ sang đường Quốc lộ 3 (cũ), hướng đi thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Khi đang điều khiển xe ô tô rẽ phải thì T nghe thấy tiếng động mạnh ở phần thân xe do T điều khiển. Biết mình đã gây ra tại nạn, T giảm tốc độ xe và dừng lại. T xuống xe thấy xe ô tô do T điều khiển xảy ra đâm va với 01 chiếc xe mô tô BKS: 20M4-063x do 01 người đàn ông điều khiển (sau xác định là anh Đặng Ngọc P). Lúc này, T thấy anh Phương bị thương nên đã gọi taxi, cùng quần chúng nhân dân đưa anh Phương đến cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 91. Lời khai của Ngọc Văn T phù hợp với hiện trường vụ án, các dấu vết để lại trên 02 phương tiện, tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngọc Văn T đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình bị hại là anh Đặng Ngọc P số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Vật chứng vụ án: 02 phương tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20M4-063x và chiếc xe ô tô BKS: 20C-069.48, xét không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng; 01 Giấy phép lái xe ô tô số 190175019188 mang tên Ngọc Văn T (được chuyển theo hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSPY ngày 31/05/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ngọc Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Ngọc Văn T từ 15-18 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Chuyển 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" tại bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên thành 07 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm Dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã thống nhất thoả thuận: Bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại tổng số tiền 150.000.000đ (một trăm lăm mươi triệu đồng), người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Trả lại cho bị cáo Ngọc Văn T 01 Giấy phép lái xe.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng; tại phiên toà người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người liên quan không có ý kiến đề nghị gì về phần dân sự. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Ngọc Văn T xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai họ nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập như: sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi số 1514/KL-KTHS ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên; biên bản khám nghiệm liên quan đến tai nạn; bản ảnh cũng như dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 15/10/2021, tại đoạn đường ngã tư giao nhau giữa đường Tôn Đ T và đường Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận tổ 2, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, Ngọc Văn T điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-069.4x đi trên đường Tôn Đ T chuyển hướng rẽ phải vào đường Quốc lộ 3 (cũ) hướng đi thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên thì xảy ra đâm va với xe mô tô BKS: 20M4-063x do anh Đặng Ngọc P điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả: anh Phương bị thương tích nặng đến ngày 16/10/2021 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Đặng Ngọc P xác định:

- Khám bên ngoài: Má phải sưng nề; Tràn khí dưới da toàn bộ vùng ngực; Vùng ngực bên ngoài có vết đặt dẫn lưu khoang màng phổi; Vùng ngực phải cách dưới hõm nách 8 cm có vết bầm tím kích thước (10x08) cm; Mặt sau cánh tay phải xây xát mài trượt da kích thước (8,5x07) cm; Mặt ngoài cẳng tay phải xây xát da trong diện (09x05) cm; Khuỷu tay phải có vết phồng rộp da; Bả vai phải xây xát da bầm tím trong diện (14x14) cm; Mặt sau đùi phải xây xát da kích thước (11x3,5) cm; Mặt ngoài đầu gối phải xây xát da kích thước (03x2,5) cm; kheo chân trái xây xát mài trượt da kích thước (13,5x02) cm.

- Mổ tử thi: Gãy xương sườn từ số 02 đến số 11 bên trái; Gãy cung trước xương sườn 3, 4, 6, 7, 8 bên trái; Hai phổi dập rách rải rác; Khoang ngực có nhiều máu không đông.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1514/KL-KTHS ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Đặng Ngọc P bị tổn thương chấn thương ngực kín: Gãy nhiều xương sườn, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực gây suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục dẫn đến chết."

Hành vi chuyển hướng nhưng không chú ý quan sát đối với xe mô tô do anh Đặng Ngọc P đang điều khiển đi cùng chiều phía trước của bị cáo dẫn đến anh Phương tử vong xác định lỗi trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Ngọc Văn T điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-069.4x không chú ý quan sát, chuyển hướng không đúng quy định, không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, cụ thể:

*"**Điều 15. Chuyển hướng xe***

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe ... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.".

Hành vi nêu trên của Ngọc Văn T đã phạm vào tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình, như sau:

*"**Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...".

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của công dân. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, sau đó sinh sống tại địa phương và làm nghề lái xe. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có 01 tiền án về tội " Đánh bạc", bị Tòa án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm tại bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021. Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã cố gắng nỗ lực khẩn trương thoả thuận khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, căn cứ khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo phạm tội lần này không thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Đánh giá các yếu tố nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra cho gia đình người bị hại và xã hội là nghiêm trọng không gì bù đắp được, với lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian nhất định nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi vô ý, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo tích cực hỗ trợ thăm hỏi cả về tinh thần và vật chất đối với gia đình người bị hại nhằm mục đích giảm bớt nỗi đau cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại ghi nhận, bản thân bị cáo được đại diện hợp pháp người bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây cũng là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, mau chóng trở về với gia đình là người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên cần áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi đánh bạc tại bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên thành 07 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt lần này của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự (bị cáo được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 21/2/2021 của bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021)

Mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại đã thống nhất thoả thuận bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại tổng cộng số tiền 150.000.000đồng, tại phiên toà hôm nay bị cáo và người đại diện hợp pháp không có yêu cầu và đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với việc Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Phú T Phát (Địa chỉ: Số 8, đường M C, phường Phan Đ P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS: 20C-069.4x do Ngọc Văn T điều khiển gây tai nạn. Giữa Công ty và Ngọc Văn T có hợp đồng lao động thể hiện trách nhiệm của người lao động phải đảm bảo tuân thủ Luật an toàn giao thông tuy nhiên T đã vi phạm quy định trên nên trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại hoàn toàn thuộc về bị cáo.Tại phiên tòa người đại diện cho Công ty Anh Đồng Văn T không có yêu cầu và đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên bị cáo Ngọc Văn T xét không cần thiết tạm giữ nên trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

Đối với các vật chứng khác gồm: 02 phương tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20M4-063x và chiếc xe ô tô BKS: 20C-069.48, xét không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp được chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người đại diện theo ủy quyền, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ngọc Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Chuyển 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" tại bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên thành 07 tháng tù giam, tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của lần phạm tội này. Buộc bị cáo Ngọc Văn T phải chấp hành hình phạt chung 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù (được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/2/2021 đến ngày 21/2/2021 của bản án số 75/2021/HS-ST ngày 21/7/2021)

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại bị cáo Ngọc Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C Số/No:190175019188 mang tên Ngọc Văn T (hiện đang được giao theo hồ sơ vụ án).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp cho người bị hại đã tự nguyện thống nhất thoả thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp không yêu cầu và đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Ghi nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, nên không xem xét giải quyết

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngọc Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho người bị hại chị (Vũ Thị L), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo ủy quyền (ông Đặng Văn T), người đại diện theo pháp luật (anh Đặng Ngọc N, anh Đặng Văn T) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhThái Nguyên;
- VKSND tỉnhThái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnhThái Nguyên
- Công an TP Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Đương sự trong vụ án;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều